

thông báo danh sách các công ty lớn, cần được kiểm tra thuế hàng năm.

3. Kiểm tra cánh kéo: thực chất ở đây là đối chiếu thu nhập tiền lương của những người cụ thể trong các giấy khai báo thuế của họ với sổ sách trả lương của chủ thuê người, hay với sổ tiền chi trả lương ở ngân hàng nếu chủ trả lương qua Ngân hàng.

4. Kiểm tra các nghiệp vụ tài chính qua lại: trong thực tế đời sống hàng ngày các công dân, nhất là các doanh nghiệp thường thanh toán qua lại với nhau qua ngân hàng, như chuyển tiền cho nhau qua ngân hàng, mua chuyển khoản, nếu một trong các nghiệp vụ này trước đây đã phát hiện được sai phạm, trốn lậu thuế, thì buộc phải kiểm tra thuế hàng năm.

5. Chương trình kiểm tra lựa chọn của địa phương: theo kế hoạch của mình, hàng năm cán bộ thuế vụ địa phương cũng có thể kiểm tra điển hình tài chính của các pháp nhân và thể nhân nhằm răn đe các ý đồ trốn lậu thuế và chống thất thu ngân sách.

Nếu không đồng ý với kết quả kiểm tra thuế, người nộp thuế có thể kháng án lên cơ quan thuế cấp trên, nhưng vẫn phải nộp đủ số thuế đã được thông báo. Sau đó nếu cơ quan thuế cấp trên xét thấy kháng án là đúng sẽ được hoàn trả số thuế nộp thừa. Còn nếu không kháng án, mà làm đơn kiện tòa án thuế, thì người kiện sẽ được hoàn nộp thuế trong vòng 90 ngày để chờ tòa án xét xử.

Tuy ở Mỹ có nhiều phương pháp thanh tra, kiểm tra thuế như vậy, nhưng theo đánh giá của Tổng cục thuế Trung ương Mỹ, hàng năm ngân sách nhà nước vẫn bị thất thu vì các nguyên nhân vào khoảng 93-95 tỷ USD. Còn các vụ bê bối về tài chính của các hãng Enron, Worldcom khai khống thu nhập để nâng thị giá cổ phiếu của mình trên các thị trường chứng khoán, vừa bị phơi bày đã làm ngành kiểm toán thuế ở Mỹ bị mất tín nhiệm trên trường quốc tế ■

Nguồn: "Tạp chí Quản lý ở nước ngoài".

ĐIỂM QUA VỀ QUAN HỆ THƯƠNG MẠI MỸ - EU

1. Trật tự kinh tế thế giới.

Nền kinh tế toàn cầu, bất chấp những biến động về chính trị, quân sự... đã đạt tốc độ tăng trưởng 2,6% trong năm 2003 và dự kiến sẽ tăng 3,7% trong năm 2004, 3,4% năm 2005. Mỹ được coi là đầu tàu kinh tế, với lực đẩy của các nền kinh tế như EU, Nga, Trung Quốc, Ấn Độ...

Theo báo cáo Viễn cảnh kinh tế thế giới năm 2004 của Liên Hiệp Quốc, nền kinh tế Mỹ sẽ tăng trưởng 4,7% trong năm 2004, hơn 1,6 điểm so với năm 2003. Giá trị sản lượng của các mặt hàng xuất khẩu tăng cao, nhất là hàng công nghiệp, điện tử. Đây là nguyên nhân làm giảm mức thâm hụt thương mại của Mỹ những tháng gần đây. Đầu tàu kinh tế này đã

đóng góp 30 - 40% vào mức tăng trưởng chung của nền kinh tế thế giới. Phần lớn sự phục hồi kinh tế tại các nước khác, trong đó có EU, đang phụ thuộc rất nhiều vào hoạt động xuất khẩu vào thị trường Hoa Kỳ. Năm 2003, tốc độ tăng trưởng kinh tế của Mỹ đạt giá trị cao hơn rất nhiều so với tốc độ tăng trưởng kinh tế của khu vực đồng Euro. Mức thặng dư thương mại của khu vực đồng Euro với Mỹ là 75 tỷ USD, chiếm 0,85% tổng sản phẩm quốc nội (GDP). Trong 6 tháng đầu năm 2004, nhu cầu tiêu dùng của Mỹ tăng lên đáng kể, nhất là các mặt hàng điện tử, ô tô,... góp phần đẩy nhanh tốc độ nhập khẩu. Trong tháng 7 và tháng 8 của quý III năm nay, thị trường dầu mỏ biến động

mạnh, giá dầu thô giao tại New York vào tháng 9 và tháng 10 năm 2004 đã lên tới gần 50 USD/thùng, thị trường trong nước xáo trộn, sức mua của người tiêu dùng tăng giảm thất thường. Báo cáo của Bộ thương mại Hoa Kỳ cho biết, doanh số bán lẻ tháng 8/2004 giảm 0,3%, trong khi tháng 7 lại tăng 0,8%, tháng 6 giảm 0,7%, tháng 5 tăng 1,2%... Cũng theo báo cáo của Bộ thương mại Hoa Kỳ, trong tháng 8 năm 2004, doanh số bán ôtô của Mỹ giảm 1,9%, các mặt hàng điện tử, sách, băng đĩa nhạc,... lại tăng. Mức thâm hụt tài khoản vãng lai của Mỹ quý II đạt mức 166,18 tỷ USD. Riêng tháng 6 năm 2003 con số này là 48,3 tỷ USD. Để giữ mức tăng trưởng kinh tế như hiện nay, chính quyền Bush đã đưa ra rất nhiều biện pháp, nổi bật trong số đó, vào ngày 30 tháng 6 vừa qua, Cục dự trữ Liên bang Mỹ (FED) đã tăng lãi suất lên 1,25%, vượt ra khỏi mức lãi suất 1% được giữ vững trong suốt 50 năm qua. Chính vì vậy đồng USD đã giảm giá trị từ 15 đến 20% so với các đồng tiền khác, trong khi đồng EURO lại tăng so với đồng USD. Sự sụt giá của đồng USD đã làm các nhà hoạch định tài chính Hoa Kỳ hài lòng, góp phần thu hẹp mức thâm hụt tài khoản vãng lai của Mỹ vốn đã rất lớn - chiếm tới 5% tổng sản phẩm quốc nội (GDP) của Mỹ, và kích thích việc xuất khẩu hàng hoá, đặc biệt là hoạt động xuất khẩu sang thị trường EU - một thị trường lớn hàng đầu của Mỹ.

Nhìn chung, trong vòng 8 tháng kể từ đầu năm 2004, nền kinh tế Mỹ đã và đang phục hồi nhanh chóng, điều đó xuất phát từ nhiều nguyên nhân, nhưng không thể không kể đến sự bùng nổ của Internet, các ngành sản xuất hàng xuất khẩu tăng trưởng nhanh, tạo ra nhiều việc làm mới, giảm tỷ lệ thất nghiệp xuống mức thấp nhất trong nhiều thập kỷ qua.

Năm 2003, Mỹ phát động cuộc chiến chống Iraq và sau 20 ngày, chế độ của Saddam Hussein bị lật đổ, bất chấp sự phản đối của nhiều nước - trong đó có Pháp, Đức là hai cường quốc thuộc Liên minh Châu Âu (EU). Tiếp đó là công cuộc tái thiết Iraq, và cuộc khủng hoảng dầu

mỏ trên thị trường thế giới trong quý II/2004 đã đẩy giá dầu thô lên đến đỉnh điểm vào tháng 8 năm 2004, khiến cho mối quan hệ giữa Mỹ và EU trong năm 2003 vốn đã căng thẳng, nay càng trở nên trầm trọng hơn.

2. Về những bất đồng trong quan hệ thương mại Mỹ - EU.

Năm 2003, EU đã mở rộng từ 15 nước thành viên lên 25 nước, với tổng sản lượng lớn nhất thế giới. Đồng Euro đã là một đối trọng của đồng USD. Từ sau Thế chiến thứ hai, Mỹ trở thành siêu cường quốc cả về kinh tế, chính trị và quân sự. Trong khi đó, các nước châu Âu, kể cả khi đã thành lập Liên minh châu Âu, vẫn chưa có sự thống nhất khi đưa ra các quyết định, lập trường của họ dường như vẫn rất xa nhau. Tuy nhiên, trên thế giới, ngày càng có nhiều nền kinh tế theo định hướng thị trường xuất hiện và nổi lên ngang tầm ngang sức với Mỹ, tạo nên các thị trường hấp dẫn cho hàng hóa xuất khẩu và các nhà đầu tư của Mỹ. Đồng thời, các nước này cũng sẵn sàng cung cấp một lượng hàng hóa có chất lượng cao, giá rẻ vào thị trường Mỹ. Nổi bật trong số đó là các nước Trung Quốc, Ấn Độ và các nền kinh tế đang phát triển khác. Chính điều đó đã thúc đẩy các quốc gia EU xích lại gần nhau hơn. Sự kiện đồng EU ra đời đã hình thành nên một trật tự kinh tế thế giới mới, biến trật tự đơn cục thành trật tự tam cục hoặc lưỡng cục, tạo nên sự cạnh tranh ngày càng gay gắt giữa các nền kinh tế - đặc biệt là sự cạnh tranh giữa EU và Mỹ, với biểu hiện là vấn đề bảo hộ mậu dịch, các biện pháp trợ giá nông sản, chính sách phân biệt thuế đối với các công ty xuất khẩu.

3. Một số sự kiện và bình luận.

Ngày 19/12/2003, EC (Ủy ban châu Âu) đã đưa ra báo cáo về quan hệ thương mại giữa EU và Mỹ, báo cáo cho biết: Trong năm 2003, Mỹ tiếp tục thực hiện các biện pháp mới về an ninh lương thực, ban hành đạo luật về khung bối sinh học - trong

đó có liên quan tới vấn đề lương thực, thực phẩm. Mỹ đưa ra những hợp đồng mua sắm phục vụ công cuộc tái thiết Iraq chỉ giới hạn cho các công ty của Mỹ và các nước có lực lượng tham chiến, đồng minh của Mỹ tại Iraq. Điều này đã gây ảnh hưởng đến quyền lợi hợp pháp của các công ty EU trong hoạt động sản xuất kinh doanh với Mỹ. Và mới đây nhất, ngày 16/9/2004, trong các cuộc đàm phán giữa EU và Mỹ, các vấn đề thương mại vốn đã có không ít quan điểm bất đồng, lại càng trở nên căng thẳng với việc trợ giá cho các hàng hàng không - theo đó phía được lợi nhiều nhất là các hàng hàng không của Hoa Kỳ như Boeing, United Airlines...

Ông Lauren Cohen Tanugi, một chuyên gia bình luận thời sự quốc tế, viết trên tờ Les Echos ngày 9/1/2004: Quan hệ Mỹ - châu Âu vốn đã có những rạn nứt, khó có thể hoà giải trong năm 2004. Nhất là sau cuộc chiến tranh Iraq ngày 20/3/2003, quan hệ này càng trở nên xấu đi, đặc biệt là mối quan hệ tay ba Mỹ - Pháp - Đức, vốn được coi là trụ cột để đảm bảo cho sự ổn định về an ninh và kinh tế của châu Âu. Cuộc khủng hoảng quan hệ tay ba cũng thể hiện ở cả những khía cạnh chính trị, quân sự. Một bên, Tổng thống Bush luôn biện luận theo chính sách và lập trường của kẻ mạnh, sẵn sàng đánh đòn phủ đầu tiêu diệt những ai cản đường, gạt Liên Hiệp Quốc ra khỏi vai trò vốn có của nó. Bên kia, châu Âu suy nghĩ như người luôn chịu sự thua thiệt, ít có cơ hội được thể hiện quan điểm của mình, nhất là trong công cuộc tái thiết Iraq. Hố ngăn cách giữa EU và Mỹ vì vậy khó có thể được phục hồi trong năm 2004. Bối cảnh đó sẽ đặt ra nhiều khó khăn hơn cho tiến trình xây dựng dự án châu Âu thống nhất. Đồng thời, Mỹ cũng tự làm suy yếu chính mình, khiến cho liên minh lâu đời phải đổi mặt với những thách thức không dễ gì vượt qua được. EU cho rằng Mỹ đã không tích cực cải thiện trong việc cải thiện tình hình căng thẳng, không dỡ bỏ các hàng rào thương mại, không thực hiện các cam kết song phương theo thoả thuận của Hiệp

định công nhận lẫn nhau về đường biển (MRA) và thoả thuận tương đương về thủy giữa EU và Mỹ. Tuy vậy, trong thời gian gần đây, tình hình đã được cải thiện với thoả thuận về sáng kiến an ninh đối với container (CSI), các chính sách chung của Mỹ và EU đối với các nước đang phát triển liên quan đến bảo hộ sản xuất trong nước và trợ giá xuất khẩu đối với các sản phẩm nông nghiệp.

Theo Hiệp định công nhận lẫn nhau về thiết bị đường biển (MRA) ký ngày 27/2, các thiết bị đường biển được bên này chấp nhận thì cũng được lưu thông tại thị trường bên kia và ngược lại mà không cần có sự kiểm tra hay chứng nhận thêm. Hiệp định này gồm có 30 loại thiết bị, dầu tư thuộc lĩnh vực thiết bị đường biển hiện nay lên tới 1 tỷ Euro/năm trong giá trị thương mại EU-Mỹ. Từ những bước đi này, hai bên đã bắt đầu tiến tới phá bỏ các hàng rào xuyên Đại Tây Dương, tạo cơ hội cho sự phát triển thương mại và dầu tư lẫn nhau.

Mỹ và EU vốn được coi hai đối tác thương mại song phương lớn nhất thế giới. Năm 2001, tổng giá trị đầu tư hai chiều giữa EU và Mỹ đạt trên 1,5 ngàn tỷ Euro, tạo việc làm cho khoảng 4 triệu lao động tại mỗi bên. Năm 2002, giá trị hàng hoá xuất khẩu của EU vào thị trường Mỹ đạt 240 tỷ Euro, chiếm 24,2% tổng kim ngạch xuất khẩu của EU. Đồng thời, EU nhập khẩu từ Mỹ một lượng hàng hoá trị giá 176 tỷ Euro, chiếm 17,7% tổng kim ngạch nhập khẩu của EU.

Theo Emmanuel, nhà sử học và nhân chủng học người Pháp, giờ đây nước Mỹ đang đứng trước nguy cơ suy thoái và châu Âu là thế lực đang lên. Vì vậy trong cuộc bầu cử sắp tới, hơn bao giờ hết, giới lãnh đạo tương lai của Mỹ sẽ phải điều chỉnh các chính sách thương mại, đổi lấy sự nhượng bộ mới nhằm cải thiện mối quan hệ vốn là đồng minh truyền thống, đồng thời là thị trường hứa hẹn đầy tiềm năng của Mỹ - Liên minh châu Âu (EU) thống nhất với đồng tiền chung EURO - nhằm giành lại quyền lực về kinh tế, chính trị và quân sự ■

Lê Văn Nga *Tổng hợp từ các nguồn tin.*